

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2022/DS-ST**
Ngày: 20-5-2022
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Thế Ứng;**

2. Ông **Lê Văn Tám.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp T, xã H, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp L, xã Q, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Anh S xin vắng mặt; Anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh S:**

Do quen biết từ trước và tin tưởng lẫn nhau nên vào ngày 24/01/2021 âm lịch (tức ngày 07/3/2021 dương lịch), anh Nguyễn Thanh S có cho anh Nguyễn Thanh H vay số tiền là 30.000.000 đồng. Khi vay, các bên không thỏa thuận về lãi suất và

anh H cam kết sau 06 tháng thì sẽ trả hết tiền vay cho anh S. Để làm tin, anh H có viết một “Biên nhận mượn tiền đề ngày 24/01/2001 âm lịch”. Anh S xác định ngày vay là ngày 24/01/2021 âm lịch nhưng do anh H ghi nhầm thành ngày 24/01/2001 âm lịch, lúc đó anh cũng không để ý nên không có đề nghị anh H điều chỉnh lại.

Khi hết thời hạn trả nợ, anh H không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết. Anh S đã nhiều lần tìm gặp để đòi lại tiền nhưng từ đó cho đến nay anh H đều lần tránh và không thực hiện.

Anh Nguyễn Thanh S yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc anh Nguyễn Thanh H trả số tiền là 35.400.000 đồng; trong đó, số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng và số tiền lãi của 6 tháng là 5.400.000 đồng (tính từ tháng 6/2021 đến tháng 12/2021, lãi suất áp dụng là 3%/tháng). Yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Bị đơn anh Nguyễn Thanh H vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.**

*** Kết quả phiên họp về chứng cứ và hòa giải như sau:**

- Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh S: Giữ nguyên toàn bộ lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có sửa đổi, bổ sung gì khác.

- Bị đơn anh Nguyễn Thanh H:

+ Đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, tài liệu và chứng cứ trong hồ sơ vụ án;

+ Đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp về chứng cứ vắng mặt anh H và vụ án không tiến hành hòa giải được.

+ Anh H không có yêu cầu phản tố, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và không giao nộp tài liệu, chứng cứ tại phiên họp chứng cứ.

*** Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có bản tự khai trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nhưng có điều chỉnh về mức lãi suất và thời gian tính lãi, cụ thể: Yêu cầu trả số tiền lãi là 1.743.000 đồng (tiền lãi tính từ ngày 07/10/2021 đến ngày 07/5/2022 là 07 tháng, mức lãi suất áp dụng là 0,83%/tháng).

- Bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày của những người tham gia tố tụng. Tòa án đi tới những nhận định về vụ án như sau.

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Quan hệ tranh chấp:

Anh Nguyễn Thanh S yêu cầu anh Nguyễn Thanh H phải trả số tiền nợ vay là 30.000.000 đồng và tiền lãi nên đây là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H cư trú tại địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thụ lý và giải quyết theo đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Thời hiệu khởi kiện:

Các đương sự không có yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Nguyễn Thanh S: Anh S có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và đề nghị được xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Thanh H: Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

[6] Anh Nguyễn Thanh S yêu cầu anh Nguyễn Thanh H phải trả số tiền nợ vay là 30.000.000 đồng:

[6.1] Anh Nguyễn Thanh H đã viết tay một văn bản thể hiện nội dung có vay của anh Nguyễn Thanh S số tiền là 30.000.000 đồng và ký tên, ghi rõ họ tên vào văn bản. Thời hạn vay là 06 tháng tính từ ngày 24/01/2021 âm lịch (tức ngày 07/3/2021 dương lịch).

[6.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án nhưng vẫn không có văn bản gì thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của anh S, cũng như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

[6.3] Đến thời hạn trả nợ, anh H không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết và từ đó cho đến nay vẫn không trả cho anh S được bất kỳ khoản tiền nào nên anh S khởi kiện yêu cầu anh H trả số tiền nợ vay là 30.000.000 đồng là hoàn toàn có

căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] Anh Nguyễn Thanh S yêu cầu anh Nguyễn Thanh H phải trả số tiền lãi là 1.743.000 đồng (tiền lãi tính từ ngày 07/10/2021 đến ngày 07/5/2022 là 07 tháng, mức lãi suất áp dụng là 0,83%/tháng):

[7.1] Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2021, anh S yêu cầu anh H trả số tiền lãi tính từ tháng 6/2021 đến ngày xét xử vụ án, mức lãi suất áp dụng là 3%/tháng, tiền lãi tạm tính từ tháng 06/2021 đến tháng 12/2021 là 5.400.000 đồng. Tại bản tự khai ngày 20/5/2022, anh S chỉ yêu cầu anh H trả tiền lãi tính từ ngày 07/10/2021 đến ngày 07/5/2022, mức lãi suất áp dụng là 0,83%/tháng. Xét, việc anh S thay đổi thời gian tính lãi và mức lãi suất như trên là có lợi cho bị đơn anh Nguyễn Thanh H và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[76.2] Anh Nguyễn Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, các bên đương sự khi vay không có thỏa thuận lãi suất nên anh S yêu cầu anh H phải trả số tiền lãi là 1.743.000 đồng (tính từ ngày 07/10/2021 đến ngày 07/5/2022 là 07 tháng, mức lãi suất áp dụng là 0,83%/tháng) là phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh S.

[9] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh S nên anh Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 463; khoản 1, 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh S:

Buộc anh Nguyễn Thanh H trả cho anh Nguyễn Thanh S số tiền là 31.743.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi là 1.743.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Nguyễn Thanh S cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Thanh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.587.150 đồng.

Trả lại anh Nguyễn Thanh S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 885.000 đồng theo biên lai thu số 0002147 ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Thanh S và anh Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Phong Hiếu